

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/DS-ST

Ngày: 26/3/2025

“ V/v tranh chấp đòi tiền ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Mỹ

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Bờ;
2. Ông Lý Khắc Chung.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Bà Trương Bảo Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 228/2024/TLST – DS ngày 31 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp đòi tiền” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2025/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1948. Trú tại: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang(Có mặt);

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1972. Trú tại: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang. (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/5/2024 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Nguyễn Thanh H1 bày: Trước đây năm 1993 ông H2 cất nhà ở nhờ trên đất của Trần Thị T H1toạ lạc tại ấp B, xã B, huyện C, sau bà H1chết thì đất do bà Từ Thị Lam T1 cháu của bà H1đứng tên quyền sử dụng đất. Năm 2021, ông H3 chữa lại nhà thì ông B đứng ra ngăn cản, ban áp hoà giải, tại đây ông B nói là đất này ông B đã mua lại nên đứng ra hứa sẽ hỗ trợ cho ông H4 tiền 45.000.000đ. Tuy

nhien, ông B không thực hiện hỗ trợ, nhưng ngăn cản không cho ông H3 chữa lại nhà. Nay ông H5 cầu ông B chấm dứt hành vi cản trở ông H3 chữa lại nhà cất ở nhờ trên đất của bà L T

Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phô tô các Biên bản hoà giải tại Ban áp Bphô tô đơn xin thoả thuận.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng B trình bày: Không đồng ý theo yêu cầu của ông HNăm 2021, ông B có hứa hỗ trợ cho ông H45.000.000đ để di dời nhà, do thời điểm đó ông B tính mua lại miếng đất của bà Lam T2(ông H6 cất nhà ở nhờ), nhưng do không tách thửa sang được vì là đất nông nghiệp không được cất nhà ở nên ông B không mua nữa, từ đó ông B không thực hiện như lời hứa hỗ trợ cho ông H7 hiện không phải của ông B nên ông B sẽ không cản trở ông H3 chữa nhà và cũng không hỗ trợ ông H8 dời nhà.

Tại phiên toà,

Ông H9 đòi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông B hỗ trợ số tiền 10.000.000đ để ông di dời nhà đi chỗ khác.

Ông B không đồng ý theo yêu cầu của ông H10 đất mà ông H6 cất nhà ở tạm không phải của ông.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, cho thấy đất là của bà Từ Thị Lam T3 tên quyền sử dụng, nên việc ông H5 cầu ông B hỗ trợ di dời nhà là không có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tính theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng B trú tại xã B, huyện C, tỉnh An Giang và đất tranh chấp tọa lạc cùng nơi cư trú với bị đơn, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên toà, ông H9

đòi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông B hỗ trợ tiền như đã cam kết để ông H8 đòi nhà trả lại đất nên quan hệ pháp luật trong vụ án này là đòi lại tiền theo quy định tại Điều 26, Điều 166 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên toà, yêu cầu ông B phải hỗ trợ số tiền 10.000.000đ để ông H8 đòi nhà, trả lại đất. Bị đơn ông B không đồng ý do đất không phải của ông B. Xét, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Toà án đã xác minh diện tích đất ông H11 đang cất nhà ở tạm là của bà Từ Thị Lam T3 tên quyền sử dụng đất, đất không phải của ông B nên ông B không đồng ý hỗ trợ di dời theo yêu cầu của ông H14 có căn cứ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông H14 không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của ông H12 được chấp nhận nên ông H phải chịu án phí theo quy định. Tuy nhiên, ông H14 người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, nên Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông H14 phù hợp với quy định tại Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 165; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Điều 166 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh H13 với bị đơn ông Nguyễn Hoàng B về việc đòi tiền.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Thanh H14 người cao tuổi nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Nguyễn Hoàng B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAT An Giang;
- THA huyện Châu Phú;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Mỹ